

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TML23B1**

Năm học: **23-24**

Mã MH/MĐ: **MH02227**

Học kỳ: **01**

Tên MH/MĐ: **Tiếng anh chuyên ngành**

Số TC: **2**

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2355202053934	Ngô Kỳ Anh	06/10/2008				5	7.0	5.0			4.3	7.5	6.8
2	2355202053935	Nguyễn Thế Anh	11/10/2008				5	6.0	5.0			3.0	6.3	5.9
3	2355202053936	Lê Thành Công	16/02/2008				5	5.0	6.0			3.5	6.5	6.1
4	2355202053937	Nguyễn Trí Cường	27/05/2008				5	5.0	5.0			7.0		6.2
5	2355202053938	Ngô Gia Đạt	15/10/2008				6	5.0	5.0			7.0		6.3
6	2355202053939	Nguyễn Hồng Đạt	05/10/2008				5	7.0	5.0			7.3		6.7
7	2355202053940	Trần Tấn Đạt	13/07/2007				5	6.0	5.0			6.0		5.8
8	2355202053941	Ôn Văn Tài Em	03/12/2007				5	5.0	8.0			3.8	5.8	6.0
9	2355202053942	Nguyễn Văn Giỏi	08/11/2008				5	5.0	7.0			3.5	6.5	6.2
10	2355202053943	Huỳnh Hòa Hiệp	04/12/2008				6	7.0	5.0			5.5		5.7
11	2355202053944	Võ Minh Hiếu	29/09/2008				6	7.0	5.0			5.8		5.9
12	2355202053945	Dương Đăng Khoa	22/07/2008				5	6.0	6.0			4.8	7.5	6.8
13	2355202053946	Nguyễn Anh Khoa	04/03/2008				5	5.0	5.0			4.5	7.0	6.2
14	2355202053947	Nguyễn Hữu Kiệt	25/04/2008				5	5.0	5.0			3.8	6.0	5.6
15	2355202053949	Lê Hoàng Luân	10/08/2008				5	5.0	5.0			5.8		5.5
16	2355202053950	Trương Anh Ngọc	14/04/2008				5	7.0	5.0			4.8	7.0	6.5
17	2355202053952	Trần Thanh Phong	01/10/2008				5	5.0	6.0			4.3	6.8	6.2
18	2355202053953	Lâm Thanh Phú	05/11/2008				5	8.0	5.0			7.5		7.0
19	2355202053954	Lý Thiện Phúc	19/05/2008				5	7.0	5.0			5.3		5.5
20	2355202053955	Trần Lê Hoàng Phúc	23/01/2008				5	7.0	5.0			6.0		5.9
21	2355202053956	Nguyễn Minh Quốc	04/12/2008				5	6.0	5.0			6.0		5.8
22	2355202053957	Lê Thanh Sang	03/01/2008				0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
23	2355202053958	Trần Hoàng Sang	30/12/2008				5	7.0	5.0			5.5		5.6
24	2355202053959	Nguyễn Văn Tâm	17/05/2008				5	6.0	5.0			4.5	7.5	6.7
25	2355202053960	Trần Trí Tâm	25/11/2008				0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
26	2355202053961	Nguyễn Quốc Thái	26/12/2008				5	5.0	5.0			5.0		5.0
27	2355202053962	Lê Gia Thịnh	16/07/2008				3	0.0	0.0			0.0	0.0	0.2
28	2355202053963	Nguyễn Phúc Thuận	25/11/2008				5	6.0	6.0			4.3	7.8	7.0
29	2355202053964	Võ Văn Thương	15/11/2008				5	5.0	5.0			1.0	5.8	5.5
30	2355202053965	Nguyễn Văn Tín	12/09/2008				5	6.0	5.0			4.8	7.8	6.8
31	2355202053966	Trần Trung Tín	17/01/2008				6	5.0	8.0			7.0		6.8
32	2355202053967	Huỳnh Đặng Hữu Toàn	23/08/2008				5	6.0	5.0			5.5		5.5

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1	Hệ số 2	Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
-----	------	--------	-----------	---------	---------	--------	--------	------------

Châu Đốc, ngày 20 tháng 3 năm 2024

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Nguyễn Thị Khánh Nhi